

Số: 04 /2021/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về tiêu chuẩn, số lượng, quy trình xét chọn, chế độ chính sách, cơ quan quản lý đối với nhân viên y tế khám, cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản;*

*Căn cứ Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định số lượng, chế độ, chính sách đối với nhân viên y tế khám thuộc các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn, số lượng, quy trình xét chọn, chế độ chính sách, cơ quan quản lý đối với nhân viên y tế khám, cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 02 năm 2021.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- TT/TU, TT/HĐND, UBNDTTQVN Tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT/UBND Tỉnh;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (Trung).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Tấn Bửu**

**QUY ĐỊNH**

**Tiêu chuẩn, số lượng, quy trình xét chọn, chế độ chính sách, cơ quan quản lý  
đối với nhân viên y tế khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 04 /2021/QĐ-UBND  
ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, số lượng, quy trình xét chọn, chế độ chính sách, cơ quan quản lý đối với nhân viên y tế khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quyết định này áp dụng đối với nhân viên y tế khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện việc xét chọn, quản lý nhân viên y tế khóm, ấp và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Chương II  
TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG, QUY TRÌNH XÉT CHỌN  
VÀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH**

**Điều 3. Tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ và số lượng của nhân viên y tế khóm, ấp**

1. Tiêu chuẩn của nhân viên y tế khóm, ấp: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản.

2. Chức năng của nhân viên y tế khóm, ấp: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản.

3. Nhiệm vụ của nhân viên y tế khóm, ấp: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản.

4. Số lượng nhân viên y tế khóm, ấp: Mỗi khóm, ấp được bố trí 02 nhân viên y tế.

**Điều 4. Quy trình xét chọn nhân viên y tế khóm, ấp**

1. Nguyên tắc xác định người được chọn

a) Người được chọn làm nhân viên y tế khóm, ấp là người có trình độ chuyên môn, đào tạo cao hơn.

b) Nếu từ 02 (hai) người trở lên có cùng trình độ chuyên môn đào tạo thì thứ tự ưu tiên như sau: người xếp loại tốt nghiệp cao hơn; người có điểm học tập cao hơn, người có điểm tốt nghiệp cao hơn. Trường hợp vẫn không xác định được người để chọn theo thứ tự ưu tiên trên thì Hội đồng xét chọn quyết định người được xét chọn.

## 2. Trình tự xét chọn

a) Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (*sau đây gọi là Trạm Y tế xã*) gửi số lượng nhân viên y tế khám, áp cần bổ sung trên địa bàn về Trung tâm Y tế huyện, thành phố (*sau đây gọi là Trung tâm Y tế huyện*).

b) Giám đốc Trung tâm Y tế huyện thành lập Hội đồng xét chọn nhân viên y tế khám, áp gồm ít nhất 05 (năm) thành viên do Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện làm Chủ tịch Hội đồng, mời các thành viên khác là lãnh đạo Phòng Y tế cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Hội đồng xét chọn thông báo công khai việc xét chọn nhân viên y tế khám, áp; Trạm Y tế xã tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp, lập danh sách những người đăng ký tham gia xét chọn nhân viên y tế khám, áp báo cáo Trung tâm Y tế huyện.

d) Hội đồng xét chọn tiến hành họp xét chọn và báo cáo kết quả xét chọn cho Giám đốc Trung tâm Y tế huyện.

e) Giám đốc Trung tâm Y tế huyện phê duyệt kết quả xét chọn nhân viên y tế khám, áp, giao Trạm Y tế xã phân công nhiệm vụ đối với nhân viên y tế khám, áp và báo cáo về Sở Y tế.

## **Điều 5. Nguồn kinh phí và chế độ của nhân viên y tế khám, áp**

1. Nhân viên y tế áp được hưởng mức phụ cấp hằng tháng theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản.

2. Nhân viên y tế khám thuộc các phường, thị trấn được hưởng mức bồi dưỡng hằng tháng theo quy định tại Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định về số lượng, chế độ, chính sách đối với nhân viên y tế khám thuộc các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương bảo đảm từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế hằng năm.

## **Điều 6. Cơ quan quản lý chi trả phụ cấp, bồi dưỡng**

1. Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý, chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật đối với nhân viên y tế khám, áp.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng khám, áp có trách nhiệm giám sát về hoạt động của nhân viên y tế khám, áp.

3. Trung tâm Y tế huyện thực hiện chi trả phụ cấp, bồi dưỡng cho nhân viên y tế khóm, áp thông qua Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; tổng hợp, báo cáo quyết toán chi ngân sách của đơn vị theo đúng quy định hiện hành.

### **Chương III** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

##### 1. Sở Y tế

- a) Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.
- b) Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng và phân bổ ngân sách hằng năm cho các Trung tâm Y tế huyện để chi trả cho nhân viên y tế khóm, áp.
- c) Xây dựng kế hoạch đào tạo, cập nhật kiến thức để chuẩn hóa về trình độ chuyên môn đối với nhân viên y tế khóm, áp.
- d) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các Trung tâm Y tế huyện triển khai thực hiện công tác tổ chức xét chọn, phê duyệt kết quả xét chọn nhân viên y tế khóm, áp theo quy định.

##### 2. Sở Tài chính

Hằng năm, bố trí kinh phí để thực hiện việc chi trả cho nhân viên y tế khóm, áp theo Quyết định này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với Sở Y tế tổ chức thực hiện Quyết định này.

##### 4. Trung tâm Y tế huyện

- a) Tổ chức thực hiện việc quản lý, xét chọn, sử dụng và chi trả cho nhân viên y tế khóm, áp theo Quyết định này; hằng năm, đánh giá kết quả thực hiện trách nhiệm của nhân viên y tế khóm, áp theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Quyết định này và báo cáo về Sở Y tế.
- b) Hằng năm, lập danh sách nhân viên y tế khóm, áp và dự toán chi trả, báo cáo về Sở Y tế.

#### **Điều 8. Lộ trình thực hiện tiêu chuẩn của nhân viên y tế khóm, áp**

Chậm nhất đến ngày 01 tháng 01 năm 2022, nhân viên y tế khóm, áp phải bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, đào tạo theo Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Tấn Bửu**